

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2018

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ vào Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vận tải và Thương mại Đường Sắt (Ratraco);

Căn cứ vào thực tế kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính năm 2017 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC);

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát báo cáo trước Đại hội cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các hoạt động trong năm 2017 như sau:

I. HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vận tải và Thương mại Đường sắt nhiệm kỳ 2016-2021 được Đại hội đồng cổ đông bầu ra ngày 18 tháng 4 năm 2016 gồm 3 thành viên:

1. Bà Trần Thị Xuân - Trưởng ban
2. Bà Trần Thị Kim Cúc - Ủy viên
3. Ông Mai Hoàng Long - Ủy viên

Ban kiểm soát đã lập kế hoạch, xây dựng chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên triển khai kiểm tra giám sát các mặt hoạt động của Công ty. Trong năm 2017, Ban kiểm soát Công ty đã thực hiện giám sát các hoạt động của Ratraco như sau:

- Ban kiểm soát thay mặt cổ đông kiểm tra giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính, kiểm tra giám sát việc thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2017, việc tuân thủ điều lệ Công ty, tuân thủ các quy chế, quy trình hoạt động của Công ty.

- Giám sát Ban giám đốc trong việc thực hiện công tác tài chính; kiểm tra, giám sát báo cáo tài chính năm đảm bảo tính trung thực và chính xác trong việc ghi chép, cập nhật chứng từ, sổ sách kế toán; kiểm tra các hợp đồng kinh tế, hợp đồng lao

động... của Công ty; kiểm soát việc sử dụng vốn trong các khoản mục đầu tư của các dự án; thẩm định báo cáo tài chính trên cơ sở Báo cáo kiểm toán độc lập trình Đại hội cổ đông thường niên.

- Giám sát việc thực hiện công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán, xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi của các cổ đông.

Nhìn chung, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ; Đối với cổ đông, Ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của Công ty, về điều hành của HĐQT và Ban Giám đốc.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2017

1. Công tác quản lý của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc.

1.1. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và công tác điều hành của Ban giám đốc trong năm 2017.

- HĐQT đã triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017. Đồng thời thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát và hỗ trợ Ban Giám đốc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.

- HĐQT và Ban giám đốc đã hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ, đúng quy định, phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

- Ban giám đốc đã duy trì thường xuyên lịch họp giao ban. Thành phần tham dự đầy đủ, nội dung cuộc họp tập trung giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong điều hành, quản lý sản xuất kinh doanh và kịp thời đưa ra các biện pháp giải quyết.

1.2. Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

HĐQT cùng Ban giám đốc đã thực hiện các nội dung Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2017 đề ra, cụ thể:

- Về chỉ tiêu kế hoạch trong năm đề ra: Doanh thu đạt 338 tỷ đồng, bằng 101% so với kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 1,8 tỷ đồng, bằng 29,5% so với kế hoạch.

- Công ty đã chi trả cổ tức năm 2016 cho tất cả các cổ đông với tỷ lệ 09%/năm.

- Công ty đã thực hiện trích lập các quỹ theo phương án phân phối lợi nhuận năm 2016 đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017.

- Chi trả thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2016 theo đúng mức đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua.

Nhìn chung trong năm 2017, HĐQT và Ban giám đốc đã có nhiều biện pháp tích cực chỉ đạo, điều hành thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết HĐQT, tổ chức

kinh doanh có lãi, đảm bảo việc làm cho người lao động với thu nhập ổn định, duy trì và bảo toàn vốn của các cổ đông.

2. Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu SXKD năm 2017.

2.1. Một số chỉ tiêu trọng yếu.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2017	TH 2017	%TH/KH	So với 2016
1	Doanh thu	Tỷ đồng	336	338	101%	99,4%
2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	6,1	1,8	29,5%	35,3%
3	Cổ tức	%	10%	05%	50%	55,6%

2.2. Các chỉ tiêu tài chính năm 2017.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2016
1	Cơ cấu tài sản			
	Tài sản dài hạn/ Tổng tài sản	%	42,8	54,3
	Tài sản ngắn hạn/ Tổng tài sản	%	57,2	45,7
2	Cơ cấu nguồn vốn			
	Nợ phải trả/ Tổng nguồn vốn	%	77,3	73,0
	Vốn chủ sở hữu/ Tổng nguồn vốn	%	22,7	27,0
	Nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	Lần	3,4	2,7
3	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán hiện hành (Tổng tài sản/ Nợ phải trả)	Lần	1,3	1,4
	Khả năng thanh toán ngắn hạn (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,9	0,7
	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn - HTK)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,9	0,6
4	Hiệu quả			
	Tỷ suất sinh lời trên Tài sản (ROA)	%	0,9	2,9
	Tỷ suất sinh lời trên Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	4,0	10,7
	Tỷ suất lợi nhuận gộp (LNST/ DT)	%	0,5	1,5

- Về cơ cấu tài sản: Qua bảng trên cho thấy cơ cấu tài sản năm 2017 có sự thay đổi, đầu năm tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm 45,7%, cuối năm tỷ lệ tài sản ngắn hạn chiếm 57,2%, tỷ trọng tài sản ngắn hạn tăng 11,6% là do sự gia tăng tỷ trọng của tiền và các khoản tương đương tiền (+7,1%), do việc phát hành trái phiếu vào thời điểm cuối năm; tiếp đó là các khoản phải thu ngắn hạn (+7,0%), công ty nên xem xét công tác quản lý công nợ phải thu. Tỷ lệ tài sản dài hạn cuối năm chiếm 42,8%, so với đầu năm tỷ trọng tài sản dài hạn giảm 11,6% chủ yếu là do sự giảm xuống của tỷ trọng chi phí trả trước dài hạn (-3,1%), tỷ trọng tài sản cố định (-5,9%) do trong năm có thanh lý toa xe lạc hậu kỹ thuật và nhượng bán vỏ cont.

Về cơ cấu nguồn vốn, tỷ lệ nợ phải trả trên tổng nguồn vốn năm 2017 là 77,3%, tỷ trọng tăng 4,3% so với năm 2016, chủ yếu là sự gia tăng của nợ dài hạn. Trong năm tỷ trọng vay và nợ dài hạn các tổ chức tín dụng giảm 4,1%, công ty chuyển sang huy động vốn dài hạn bằng hình thức phát hành trái phiếu, phát hành thành công 28.000 trái phiếu phục vụ đầu tư toa xe, kho bãi và phương tiện vận tải đường bộ. Năm 2017, tỷ trọng vốn chủ sở hữu trên tổng nguồn vốn năm 2017 giảm 4,3% so với năm 2016 nguyên nhân chính là do tỷ trọng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trong kỳ giảm so với năm 2016 (-2%).

Quan sát bảng sau:

Đơn vị tính: tỷ đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	01/01/2017
Tài sản ngắn hạn	116,5	80,8
Tài sản dài hạn	87	96,1
Nguồn vốn ngắn hạn	118,5	112,6
Nguồn vốn dài hạn	84,9	64,6

Qua bảng trên nhận thấy cơ cấu tài chính có sự chuyển biến tích cực, đầu năm 2017 nguồn vốn dài hạn không đủ tài trợ cho tài sản dài hạn mà phải bù đắp bằng nguồn vốn ngắn hạn. Nhưng đến cuối năm, tài sản dài hạn đã được tài trợ phần lớn bởi nguồn vốn dài hạn, điều đó cho thấy công ty đã tiến tới một cơ cấu tài chính an toàn, ít rủi ro.

- Về khả năng thanh toán: Năm 2017, chỉ tiêu khả năng thanh toán hiện hành là 1,3 lần (lớn hơn 1 lần) còn chỉ tiêu khả năng thanh toán ngắn hạn và khả năng thanh toán nhanh dưới mức 1 lần tuy nhiên hai chỉ tiêu này có xu hướng tăng so với năm 2016 điều đó cho thấy Công ty đã cải thiện đáng kể khả năng thanh khoản.

- Về chỉ tiêu hiệu quả: So với năm 2016, thì năm 2017 tỷ trọng nợ phải trả cao hơn nhiều tỷ trọng của vốn chủ sở hữu tuy nhiên các chỉ tiêu hiệu quả của năm 2017 lại giảm thấp hơn so với năm 2016. Ngoài những yếu tố khách quan tác động như ảnh hưởng của cơn bão số 12 tại các tỉnh Khánh Hòa, Phú Yên và các tỉnh miền Trung làm gia tăng chi phí đầu vào như chuyển tải, cầu, bốc xếp hàng hóa,... sự cạnh tranh mạnh

mẽ của đường bộ, đường biển,... thì Công ty cần chú ý đến công tác quản lý sử dụng vốn, đảm bảo dòng vốn huy động được sử dụng một cách hiệu quả, đồng thời cân đối tỷ lệ giữa vốn vay và vốn chủ góp phần gia tăng tỷ suất sinh lời trên vốn chủ sở hữu, đảm bảo lợi ích của cổ đông.

2.3. Báo cáo tài chính năm 2017.

Ban Kiểm Soát đánh giá cao việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài chính Quốc tế (IFC) làm công ty kiểm toán và nhất trí với ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính năm 2017 là phản ánh trung thực và hợp lý, trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Công tác báo cáo, công bố thông tin định kỳ và theo yêu cầu của UBCKNN; Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội được Công ty thực hiện theo đúng nội dung quy định của một Công ty đại chúng.

Một số chỉ tiêu trên báo cáo tài chính năm 2017:

DVT: triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2017	01/01/2017
TỔNG TÀI SẢN	203.487	176.888
A. Tài sản ngắn hạn	116.473	80.782
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	22.452	7.034
2. Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	4
3. Các khoản phải thu ngắn hạn	92.109	67.679
4. Hàng tồn kho	1.354	2.448
5. Tài sản ngắn hạn khác	558	3.617
B. Tài sản dài hạn	87.014	96.106
1. Các khoản phải thu dài hạn	1.580	3.911
2. Tài sản cố định	54.417	57.701
3. Tài sản dở dang dài hạn	0	1.574
4. Đầu tư tài chính dài hạn	14.091	12.693
5. Tài sản dài hạn khác	16.926	20.227
TỔNG NGUỒN VỐN	203.487	176.888
C. Nợ phải trả	157.238	129.165
1. Nợ ngắn hạn	118.546	112.629
2. Nợ dài hạn	38.692	16.536
D. Vốn chủ sở hữu	46.249	47.723

- Về tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước: Công ty thực hiện đầy đủ, tổng số nộp ngân sách Nhà nước của Công ty trong năm 2017 là 26,8 tỷ đồng.

3. Thực hiện chế độ với người lao động.

Năm 2017, các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo đúng Luật lao động hiện hành. Cụ thể:

- Công ty đã thực hiện ký kết Hợp đồng lao động theo đúng quy định của Luật lao động.

- Công ty đã tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho toàn thể CBCNV. Có chế độ bồi dưỡng chống nóng cho CBCNV làm việc dưới hiện trường, chế độ phụ cấp độc hại cho người lao động tham gia công việc áp tải vận chuyển xăng dầu, tập huấn công tác phòng chống cháy nổ, công tác an toàn vệ sinh lao động cho CBCNV và trang cấp quần áo, thiết bị bảo hộ lao động đầy đủ.

- Thực hiện các chế độ, chính sách đầy đủ cho người lao động như đóng nộp BHXH, BHYT, BHTN, chi trả lương hàng tháng kịp thời đúng quy định. Các chế độ phúc lợi khác như: chế độ chính sách cho người lao động nghỉ hưu, nghỉ việc, thai sản, ốm đau, ... luôn được Công ty thực hiện kịp thời, đầy đủ, chính xác. Ngoài ra Công ty cũng rất quan tâm đến đời sống tinh thần, rèn luyện thể chất cho người lao động thông qua việc tổ chức các chương trình thăm quan nghỉ mát hè, các phong trào văn hóa văn nghệ, thể thao.

Năm 2017, thu nhập bình quân của người lao động đạt 7,8 triệu đồng/người/tháng, bằng 103% so với năm 2016.

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Để Công ty hoàn thành các chỉ tiêu năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thường niên biểu quyết thông qua, nhằm hạn chế những sai sót, rủi ro trong quá trình điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, Ban kiểm soát đưa ra một số kiến nghị, giải pháp như sau:

- Ghi nhận sự cố gắng của ban lãnh đạo công ty cũng như toàn thể CBCNV, Ban kiểm soát nhận thấy Ratraco cần đưa ra những chính sách đãi ngộ hợp lý để duy trì đội ngũ nhân viên xuất sắc, củng cố các vị trí chủ chốt nhằm tăng tính cạnh tranh của mình trên thị trường.

- Ratraco cần phát triển mạnh hơn lĩnh vực vận tải Logistics, vận chuyển container lạnh, tăng cường nhân lực trong mảng này để có thể nắm bắt các cơ hội tốt nhất.

- Ngoài ra một vài hoạt động của công ty cần kiểm soát tốt hơn cụ thể: Công tác an toàn trong vận chuyển hàng hóa, xây dựng cụ thể kế hoạch sử dụng nguồn vốn vay từ việc phát hành trái phiếu chuyển đổi. Ratraco cần bổ sung các quy định về thủ tục thanh toán; quy định về quản lý công nợ phải thu với khách hàng và các khoản tạm

ứng; quản trị tốt các chi phí liên quan đến sử dụng container, phương tiện vận tải đường bộ như đầu kéo, rơmooc.

- Tổ chức học tập, nâng cao kiến thức về an toàn vệ sinh lao động và tăng cường công tác giám sát kiểm tra an toàn nhằm giảm thiểu tối đa tai nạn lao động tại hiện trường.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

(Đã ký)

Trần Thị Xuân